|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Biểu số: 004.H/BCC-TKQG**  Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2024/TT-BKHĐT ngày 13/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư  Ngày nhận báo cáo:  - Báo cáo quý: Ngày 15 của tháng thứ 2 quý kế tiếp sau quý báo cáo  - Báo cáo năm: Ngày 15 tháng 02 năm kế tiếp sau năm báo cáo | **TỶ LỆ NỢ XẤU TRÊN TỔNG NỢ CỦA CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI**  Quý..., Năm... | - Đơn vị báo cáo: Cục Thống kê ……  - Đơn vị nhận báo cáo: Tổng cục Thống kê |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Mã số** | **Tỷ lệ nợ xấu (%)** |
| **(A)** | **(B)** | **(1)** |
| **1. Bằng đồng Việt Nam** | 01 |  |
| - Ngắn hạn | 02 |  |
| - Trung và dài hạn | 03 |  |
| **2. Bằng ngoại tệ** | 04 |  |
| - Ngắn hạn | 05 |  |
| - Trung và dài hạn | 06 |  |
| **3. Tổng cộng** | 07 |  |
| - Ngắn hạn | 08 |  |
| - Trung và dài hạn | 09 |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người lập biểu** *(Ký, họ tên)* | **Người kiểm tra biểu** *(Ký, họ tên)* | *…., ngày … tháng … năm ….* **Cục trưởng** *(Ký, đóng dấu, họ tên)* |

**Biểu số 004.H/BCC-TKQG: Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài**

**1. Khái niệm và phương pháp tính**

Nợ xấu được hiểu là nợ nhóm 3, 4, 5 theo quy định hiện hành về phân loại tài sản có (hoặc phân loại nợ), mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ là tỷ lệ được sử dụng để đánh giá chất lượng tín dụng của tổ chức tín dụng.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ (%) | = | Tổng nợ xấu | x 100 |
| Tổng nợ |

**2. Cách ghi biểu**

- Cột 1: Ghi tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ của kỳ báo cáo của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tương ứng với các nội dung ở cột A.

- Kỳ báo cáo:

+ Báo cáo quý: Ngày 15 của tháng thứ 2 quý kế tiếp sau quý báo cáo (số liệu tại ngày làm việc cuối cùng của kỳ báo cáo);

+ Báo cáo năm: Ngày 15 tháng 02 năm kế tiếp sau năm báo cáo (số liệu tại ngày làm việc cuối cùng của kỳ báo cáo).

- Giải trình số liệu tăng, giảm đột xuất gửi kèm biểu báo cáo (nếu có).

**3. Nguồn số liệu**

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.